

Bản án số: 108/2020/HSST

Ngày: 07/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viên

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:* Bà Phùng Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2020/HSST ngày 02/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2020/QĐXXST-HS ngày 23/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Chí L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 08/02/1972; nơi đăng ký HKTT: xóm L, xã T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phạm S và bà Dương Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Th (đã ly hôn); có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 11/01/2020, tổ công tác của Công an xã Q, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Th, xã Q, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Phạm Chí L 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng, L tự khai là ma túy Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 223/KL – KTHS ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Chí L là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,323 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Chí L khai: Khoảng 12 giờ ngày 11/01/2020, L thuê xe ôm từ chỗ làm thuê tại khu nghĩa trang D đến khu vực bờ kênh, thuộc xóm G, xã Q, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. L xuống xe, đi bộ một đoạn thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, L cất 01 gói Heroine vào túi quần bên trái phía trước và đi tìm nơi sử dụng, thì bị tổ công tác Công an xã Q phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu L, đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSTPTN ngày 27/02/2020, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Phạm Chí L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Chí L khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 86/CT-VKSTPTN ngày 27/02/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Chí L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Phạm Chí L từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Chí L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; đó là: ... c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Bản cáo trạng số 86/CT-VKSTPTN ngày 27/02/2020 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Phạm Chí L theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định niêm phong ký hiệu L.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt Phạm Chí L 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 11/01/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Chí L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu L (Bì niêm phong chứa chất ma túy – Mẫu hoàn sau giám định). Mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Nguyễn Thành Trung và Ngô Đức Cường.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 165 ngày 24/02/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc bị cáo Phạm Chí L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu